

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 9 - 01 - 2018.
V/v xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mùi Văn Huấn.
2. Bà Nguyễn Thị Lư.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số; 22/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 về việc “ Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Bản L K, xã SKh, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Phùng Mạnh S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản LKh, xã S Kh, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 10 năm 2017 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày:

Chị và anh Phùng Mạnh S kết hôn với nhau từ ngày 22/5/2013, kết hôn trên cơ sở từ nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Chị và anh S chung sống hòa thuận hạnh phúc với nhau đến tháng 3 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình

không hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã trong gia đình dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không ai quan tâm đến ai. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phùng Mạnh S.

Về con chung; Trong thời gian chung sống chị và anh Phùng Mạnh S sinh được 02 con chung là cháu Phùng Thị Ngọc A, sinh ngày 18/10/2013 và cháu Phùng Tiến Đ sinh ngày 19/6/2015. Nay được ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Phùng Mạnh S phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng; Trong thời gian chung sống chị và anh không có tài sản gì giá trị, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tại bản tự khai và qua 02 lần hòa giải tại Tòa án, bị đơn anh Phùng Mạnh S trình bày:

Anh và chị Đinh Thị L kết hôn với nhau từ ngày 22/5/2013 như lời trình bày của chị L là đúng, anh và chị chung sống hạnh phúc với nhau được 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh và chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Đinh Thị Lh sinh được 02 con chung là cháu Phùng Thị Ngọc A, sinh ngày 18/10/2013 và cháu Phùng Tiến Đ sinh ngày 19/6/2015. Nay anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phùng Thị Ngọc A, sinh ngày 18/10/2013 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Đinh Thị L phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng; Trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản gì giá trị, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Phùng Mạnh S, anh S nhất trí thuận tình ly hôn và hai bên đương sự giữ nguyên yêu cầu tranh chấp về con chung.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Phùng Mạnh S.

Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định, anh Phùng Mạnh S được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phùng Thị Ngọc A sinh ngày 18/10/2013 (Kể từ ngày 9/01/2018). Chị Đinh Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phùng Tiến Đ sinh ngày 19/6/2015 (Kể từ ngày 9/01/2018) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phùng Mạnh S, chị Đinh Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phùng Mạnh S, chị Đinh Thị L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền thăm nom chăm sóc con chung của anh Phùng Mạnh S và chị Đinh Thị L.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Chị Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự trong vụ án xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Phùng Mạnh S kết hôn với nhau từ ngày 22/5/2013, kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị L và anh Phùng Mạnh S là hợp pháp theo quy định của pháp luật, chị và anh chung sống hòa thuận hạnh phúc với nhau được 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không ai quan tâm đến ai. Vi phạm đến quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, anh và chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2017 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Đinh Thị L và anh Phùng Mạnh S không còn, tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Đinh Thị L có yêu cầu xin ly hôn, anh Phùng Mạnh S nhất trí. Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Phùng Mạnh S, vận dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Đinh Thị L và anh Phùng Mạnh S sinh được 02 con chung là cháu Phùng Thị Ngọc A, sinh ngày 18/10/2013 và cháu Phùng Tiến Đ sinh ngày 19/6/2015. Chị Đinh Thị L có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Phùng Mạnh S phải đóng góp phí tổn nuôi con chung. Anh Phùng Mạnh S không nhất trí yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Ngọc A đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa chị L và anh S vẫn giữ nguyên yêu cầu tranh chấp về nuôi con chung. Nay HĐXX xét thấy yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án của Viện Kiểm sát tại phiên tòa. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các cháu đặc biệt điều kiện để đảm bảo cho các cháu phát triển về mặt thể chất, bảo đảm cho việc học hành và các điều kiện cho sự phát triển tốt về tinh thần, hiện nay các cháu vẫn ở với chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và ổn định cuộc sống cũng như môi trường học hành cho các cháu. Căn cứ

điều kiện thực tế, mức thu nhập của chị Đinh Thị L, căn cứ vào nguyện vọng của chị và việc học hành của các cháu đã ổn định, căn cứ vào điều kiện thực tế của anh Phùng Mạnh S, nghề nghiệp thu nhập không ổn định. Để đảm bảo cho cháu A và cháu Đ phát triển về mặt thể chất, tinh thần và đảm bảo cho việc các cháu ăn học đến khi cháu trưởng thành. Chấp nhận đề nghị của chị Đinh Thị L, chị Đinh Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phùng Thị Ngọc A và cháu Phùng Tiến Đ đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Theo yêu cầu của chị L anh Phùng Mạnh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vận dụng vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh Phùng Mạnh S được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung của anh Phùng Mạnh S.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí; Chị Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự sở thẩm trong vụ án xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị L được ly hôn với anh Phùng Mạnh S.

2. Về con chung: Chị Đinh Thị L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phùng Thị Ngọc A sinh ngày 18/10/2013 và cháu Phùng Tiến Đ sinh ngày 19/6/2005 (Kể từ ngày 9/01/2018), cho đến khi cháu Phùng Thị Ngọc A, Phùng Tiến Đ trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Phùng Mạnh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đinh Thị L. Anh Phùng Mạnh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản, cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung của anh Phùng Mạnh S.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2013/04325 ngày 17/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Thị L, anh Phùng Mạnh S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS (2 bản);
- TAND tỉnh;
- THADS;
- UBND xã Kim Sơn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long